**TOÁN- Tiết 106**

**Bài 51: DIỆN TÍCH CỦA MỘT HÌNH. XĂNG – TI – MÉT VUÔNG.**

**(TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS năm được đơn vị đo diện tích chuẩn là xăng-ti-met vuông

**2. Năng lực**

**2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**2.1. Năng lực đặc thù**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy về không gian và năng lực giao tiếp toán học

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. Khối hộp 1 xăng – ti – mét vuông.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**1. Phương pháp**

- Phương pháp quan sát

- Phương pháp trò chơi

- Phương pháp hoạt động nhóm

**2. Kỹ thuật**

- Kĩ thuật động não

- Kĩ thuật tia chớp

**IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Mục đích , ý nghĩa** |
| **1. Khởi động**  - GV YC HS so sánh diện tích của hai hình mà hình lớn chứa hình bé  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát và so sánh.  - Lớp nhận xét  - HS lắng nghe. | Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học  Tạo tâm thế hứng khởi cho tiết học mới.  - Thông qua trò chơi rèn cho HS năng lực giao tiếp, khả năng suy đoán |
| **2. Khám phá**    a/ GV nêu tình huống: Có hai bạn chim di và chào mào đang tranh cãi xem hình của ai lớn hơn. YC HS thảo luận nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:  ? Hình của bạn chim di có mấy ô vuông?  + Hình của bạn chào mào có mấy ô vuông?  + Theo em hình của bạn nào lớn hơn?  - Gv KL: Nếu chỉ nhìn bằng mắt thường chúng ta không thể biết được hình của bạn nào lớn hơn. Như vậy là chúng ta cần một đơn vị chung để so sánh diện tích hình của hai bạn. Đơn vị đó là xăng-ti-mét.    - GV giới thiệu về xăng-ti-mét: Gv chiếu ô vuông cạnh 1cm minh họa rồi giới thiệu (nêu lại những ý trong khung màu hồng của SGK)  b/ GV HD HS dùng đơn vị xăng-ti-mét vuông để tính diện tích các hình chữ nhật và hình vuông.    ? Biết Môi ô vuông nhỏ có diện tích là 1 cm2. YC HS tính diện tích hình chữ nhật và hình vuông  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV KL: Diện tích hình chữ nhật là 3 cm2, diện tích hình vuông là 4 cm2. | - HS thực hiện theo yêu cầu trong nhóm đôi.  - Đại diện các nhóm trả lời  + Hình của bạn chim di có 4 ô vuông  + Hình của bạn chào mào có 6 ô vuông  - HS có thể nêu nhiều ý kiến khác nhau  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe. 3,4 HS đọc lại. HS khác đọc thầm  - HS thực hiện theo YC của Gv  + Diện tích của hình vuông là 4cm2; diện tích của hình chữ nhật là 3cm2  - Hs lắng nghe | Thông qua hoạt động cặp đôi rèn cho HS năng hợp tác nhóm để giải quyết các vấn đề toán học, rèn kĩ năng tính toán. |
| 3. Hoạt động  Bài 1:  - GV YC HS đọc đề bài  - YC HS làm vở  - Gọi HS trả lời  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV lấy thêm ví dụ về các số đo có cách đọc đặc biệt  Bài 2:  - GV YC HS đọc đề bài  - YC HS đếm số ô vuông ròi điền kết quả vào ô trống. Sau đó trao đổi trong nhóm đôi  - Gọi đại diện các nhóm trả lời  ? Để điền được các số vào ô trống em đã làm như thế nào?  ? Em hãy so sánh diện tích hình con sâu và hình con hươu?  - Gv chốt lại đáp án đúng | - Hoàn thành bảng sau theo mẫu  - HS làm việc cá nhân  - HS trả lời. HS khác nhận xét, bổ sung  + Hai trăm ba mươi tư xăng-ti-mét vuông: 234 cm2  + Một nghìn năm trăm xăng-ti-mét vuông: 1 500 cm2  + Mười nghìn xăng-ti-mét vuông: 10 000 cm2  - HS lắng nghe  - HS thực hiện theo YC  - 2 HS đọc YC  - HS làm việc cá nhân, sau đó trao đổi trong nhóm đôi  - Đại diện 2-3 nhóm trả lời. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  a/ Dình con sâu gồm 4 ô vuông 1cm2  + Diện tích hình con sâu bằng 4 cm2  b/ Hình con hươu cao cổ gồm 9 ô vuông 1 cm2  + Diện tích hình con hươu cao cổ bằng 9 cm2  - Em đã đếm số ô vuông 1 cm2  - Diện tích hình con sâu bé hơn diện tích hình con hươu cao cổ | Thông qua hoạt động cá nhân rèn cho HS năng lực giải quyết các vấn đề toán học, qua đó phát huy khả năng tính toán. |
| **4. Luyện tập**  Bài 1:    - GV YC HS đọc đề bài  - YC HS nghiên cứu mẫu trong nhóm đôi để tìm ra cách làm  - Gv có thể giải thích thêm: cô lấy hai hình chữ nhật (có chiều rộng 1 cm, chiều dài 2 cm) và (chiều rộng 1cm, chiều dài 3cm) với diện tích lần lượt là 2cm2 và 3 cm2 rồi ghép thành một hình chữ nhật có chiều rộng 1 cm, chiều dài 5 cm với diện tích 5cm2;....  - YC HS hoàn thành bài tập vào vở  - Gọi HS đọc bài làm  - Gv nhận xét, tuyên dương những bạn hoàn thành nhanh  Bài 2:    - GV YCHS đọc đề bài  - YC HS làm bài vào vở  - GV nhận xét, chữa bài giải đúng | - Tính (theo mẫu)  - HS nghiên cứu mẫu và đưa ra cách làm. Nhận xét  - HS lắng nghe và nhắc lại cách làm  - HS hoàn thành vào vở  a/ 37 cm2 + 25 cm2 = 62 cm2  50 cm2 – 12 cm2 = 38 cm2  b/ 15 cm2 x 4 = 60 cm2  56 cm2 : 7 = 8 cm2  - HS nối tiếp đọc bài làm. Nhận xét  - HS đọc yc  - HS làm việc cá nhân, trao đổi chéo vở kiểm tra. Một HS lên bảng làm bài  Bài giải  Diện tích cánh diều màu đỏ hơn diện tích cánh diều màu vàng là:  900 – 880 = 20 (cm2)  Đáp số: 20cm2  - HS nhận xét | Thông qua hoạt động nhóm rèn cho HS năng giao lưu, hợp tác nhóm, chia sẻ để giải quyết các vấn đề toán học, qua đó phát huy khả năng tính toán. |
| 5. Vận dụng  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS trả lời  - HS lắng nghe và nhắc lại  - HS nêu ý kiến | Giúp HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**